

Họ và tên.....

Lớp.....



Bài tập chủ đề 4

THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA

Gia lễ luôn
trông



GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp



A. Điền vào chỗ trống các nội dung của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa:

Tính chất
nhiệt đới



-Tổng lượng bức xạ

cân bằng bức xạ.....

-Nhiệt độ TB.....

-Số giờ nắng:.....

-Nguyên nhân:

.....

.

Lượng mưa.....

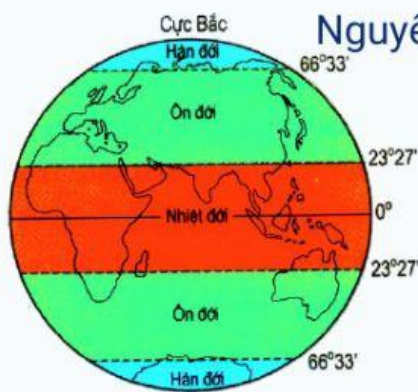
TB:

Độ ẩm cao.....

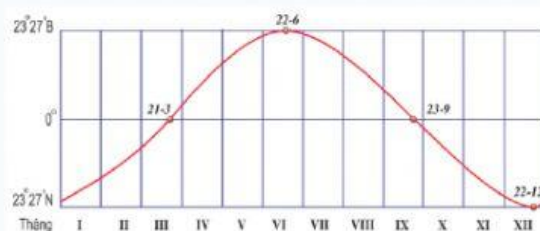
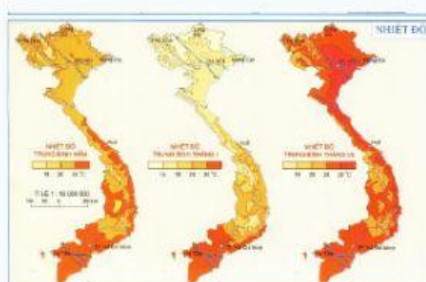
Cân bằng ẩm.....

Nguyên nhân:

Lượng mưa
và độ ẩm



Các đới khí hậu





B. Em hãy kéo thả đúng các đặc điểm của gió mùa ở nước ta:

Tên gió (Khối khí)		Nguồn gốc	Thời gian	Hướng	Tính chất	Phạm vi, tác động
Gió mùa mùa đông	Gió mùa Đông Bắc (NPc)					
Tín phong (Tm)						
Gió mùa mùa hạ	Gió Tây Ben Gan (Tbg)					
	Gió mùa Tây Nam (Em)					

Cao áp XiBia	Nửa đầu mùa hạ (V – VII)	Đông Bắc	Tây Nam	Đông Bắc	Cao áp cận chí tuyến Nam Bán cầu	Nóng, ẩm	XI – IV
Cao áp cận chí tuyến Bắc	Giữa và cuối mùa hạ (VI- X)	Tây Nam	Cao áp Bắc Ấn Độ Dương	Nóng, ẩm		Đầu mùa: Lạnh khô. Cuối mùa: lạnh ẩm.	Tây Nam (ngoài ra: B-N, ĐN)
-Gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên. -Vượt núi, gây khô, nóng cho đồng bằng ven biển Trung Bộ, phần nam của khu vực Tây Bắc (gió phơn Tây Nam – gió Lào).			-Phía Bắc dãy Bạch Mã. -Miền Bắc có một mùa đông lạnh. Đầu mùa: lạnh khô. Cuối mùa: lạnh ẩm, có mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ.			Nóng khô, chỉ gây mưa khi qua biển gặp địa hình đón gió.	
- Gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên - Hoạt động của gió Tây Nam + dải hội tụ nhiệt đới là nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho cả 2 miền Nam, Bắc và mưa vào tháng IX cho Trung Bộ.			-Phạm vi: cả nước; mùa đông tín phong chiếm ưu thế ở miền Nam. -Gây mưa cho vùng ven biển Trung bộ, khô cho Nam Bộ và Tây Nguyên. -Kết hợp với gió mùa mùa hạ tạo nên dải hội tụ nhiệt đới.			Quanh năm, nhưng bị gió mùa lấn át, mạnh lên vào thời gian chuyển mùa.	



THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA

GV: Đỗ Thị Mỹ Hiệp

C. Nối các biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa qua các thành phần địa hình, sông ngòi, sinh vật, đất sao cho phù hợp:

Giàu thành phần loài và cá thể.
Nhiệt đới chiếm ưu thế.
HST rừng nhiệt đới ẩm gió mùa trên đất feralit(phổ biến).
HST rừng lá rộng thường xanh(còn ít)

Địa hình



Sông ngòi



Tầng phong hóa dày.
Quá trình tạo đất feralit ở vùng đồi núi.

Xâm thực mạnh ở đồi núi.
Bồi tụ nhanh ở đồng bằng.

Sinh vật



Đất



2360 sông dài trên 10km.
Nhiều nước,
Giàu phù sa,
Chế độ nước theo mùa.



C. Chọn phương án đúng nhất:

Câu 1. Gió phơn chủ yếu hoạt động ở khu vực

- A. Tây Nguyên. B. Bắc Trung Bộ.
C. Duyên hải Nam Trung Bộ. D. đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên.

Câu 2. Khí hậu được phân chia thành hai mùa khô và mưa rõ rệt là ở

- A. miền Bắc. B. miền Nam.
C. Tây Bắc. D. Đông Bắc.

Câu 3. Tính chất nhiệt đới của khí hậu là do vị trí nước ta

- A. tiếp giáp với vùng biển rộng lớn. B. nằm ở bán cầu Đông.
C. nằm ở bán cầu Bắc. D. nằm trong vùng nội chí tuyến.

Câu 4. Hướng gió của Tín phong bán cầu Bắc từ khu vực dãy Bạch Mã trở vào Nam từ tháng XI đến tháng IV năm sau là

- A. Đông Bắc. B. Tây Nam.
C. Đông Nam. D. Tây Bắc.

Câu 5. Khu vực chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa Đông Bắc là

- A. Đông Bắc và Đồng bằng sông Hồng. B. Đồng bằng sông Hồng.
C. Tây Bắc và Bắc Trung Bộ. D. Đồng bằng sông Hồng và Tây Bắc.

Câu 6. Kiểu rừng tiêu biểu của nước ta hiện nay là

- A. Rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.
B. Rừng gió mùa thường xanh.
C. Rừng gió mùa nửa rụng lá.
D. Rừng ngập mặn thường xanh ven biển.

Câu 7. Hiện tượng mưa phùn xảy ra ở vùng Đồng bằng sông Hồng là do

- A. gió mùa Tây Nam. B. gió Tín phong.
C. gió mùa Đông Bắc. D. gió phơn.

Câu 8. Sông ngòi ở khu vực nào sau đây thường có mùa lũ vào thời kỳ thu đông?

- A. Đông Bắc. B. Đông Trường Sơn.
C. Đồng bằng Bắc Bộ. D. Đồng bằng Nam Bộ.

Câu 9. Lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc **không** nhiều như ở miền Nam là do

- A. có hiện tượng mưa phùn vào cuối mùa đông.
B. mạng lưới sông ngòi dày đặc.
C. được sự điều tiết của các hồ nước.
D. nguồn nước ngầm phong phú.